

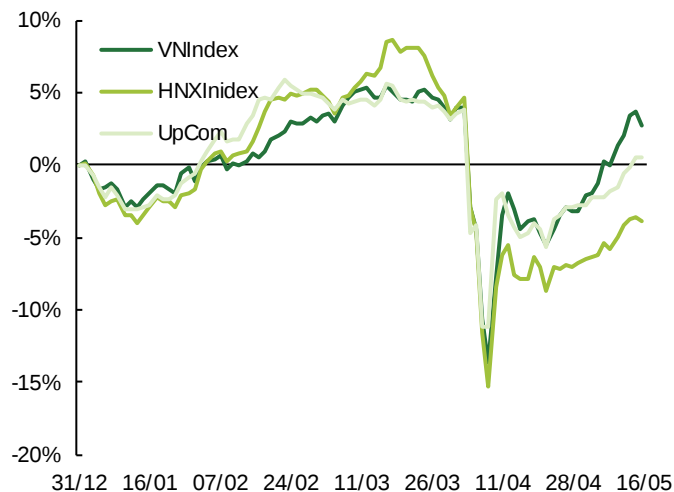
VN-Index **1301.39 (-0.90%)**
949 Tr. cổ phiếu 20839.3 Tỷ VND (-19.83%)

HNX-Index **218.69 (-0.27%)**
81 Tr. cổ phiếu 1145.6 Tỷ VND (-16.56%)

UPCOM-Index **95.5 (-0.04%)**
77 Tr. cổ phiếu 562.8 Tỷ VND (-59.01%)

VN30F1M **1384.20 (-0.84%)**
195,891 HD OI: -

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến:** Áp lực chốt lời ngắn hạn đẩy chỉ số giảm điểm. **Thị trường đã phục hồi tốt gần đây khi căng thẳng thương mại hạ nhiệt để thúc đẩy tâm lý hiện thực hóa lợi nhuận.** Mặc dù Bắc Kinh và Washington đã đồng ý giảm thuế quan trong 90 ngày, việc không có thỏa thuận thương mại dài hạn làm lu mờ triển vọng kinh tế sau đó. Các quan chức Hoa Kỳ cũng nhấn mạnh mục tiêu giảm sự phụ thuộc vào hàng nhập khẩu của Trung Quốc, với các cuộc đàm phán thương mại giữa hai nước dự kiến sẽ tiếp tục trong những tuần tới. Thêm vào chiều thận trọng, Chủ tịch Fed Powell trong bài phát biểu gần đây đã cảnh báo về tình hình kinh tế không chắc chắn đang diễn ra và các cú sốc cung tiềm ẩn.
- Điểm nhấn trong phiên:** Lực cung chiếm ưu thế trong phiên kéo độ rộng thị trường nghiêng về bên bán. Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước nhưng vẫn trên mức bình quân 20 phiên. Đa số nhóm ngành giao dịch trong sắc đỏ. Dòng tiền phân hóa trở lại vào các cổ phiếu có câu chuyện riêng. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Bất động sản, Tiện ích (Điện), ở chiều ngược lại, đà giảm từ nhóm Ngân hàng, Công nghệ, Dầu khí, Thực phẩm, gây áp lực lớn lên mức giảm chung. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ VPL, GEE, GEX, trong khi, VCB, FPT, BID kìm hãm. Khối ngoại bán ròng trở lại 956,8 tỷ đồng, tập trung ở VCB, FPT, VHM.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index** sụt giảm và phủ định mức phục hồi của nền Doji hôm qua, đồng thời mức giảm cũng xóa bỏ hơn 1/2 nền tăng mạnh từ phiên trước đó (phiên 14/05). Điều này cho thấy động lượng tăng đang chững lại và lực cung trở lại chi phối vùng giá cao. Kháng cự mục tiêu 1310 - 1320 điểm làm chậm lại giao dịch phù hợp về mặt kỹ thuật, điểm tích cực là khớp lệnh không cao chưa xác nhận đảo chiều xu hướng. Kỳ vọng tín hiệu điều chỉnh lành mạnh và vận động sẽ ổn định quanh mốc 1300 điểm (+/- 20 điểm) để củng cố lại đà.
- Đối với HNX-Index**, giao dịch tiếp tục giằng co quanh mốc kháng cự 220 với mẫu hình nền sao rơi. Dù vậy, lực cung đang cho thấy sự chiếm ưu thế hơn có thể đẩy vận động trở lại kiểm định mốc 215 điểm.
- Chiến lược chung:** Hạn chế hưng phấn mua đuổi, có thể tăng thêm tỷ trọng ở nhịp điều chỉnh hoặc tận dụng rung lắc trong phiên. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bất động sản, Tiện ích, Đầu tư công, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua POW (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				% Biến động giá trị giao dịch so với				% Biến động khối lượng giao dịch so với			
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,301.4 ▼	-0.9%	2.7%	7.5%	20,839.3 ▼	-19.83%	20.0%	7.2%	948.7 ▼	-19.9%	25.0%	23.3%
HNX-Index	218.7 ▼	-0.3%	2.1%	4.4%	1,145.6 ▼	-16.6%	32.5%	5.4%	81.2 ▼	-11.5%	30.1%	16.6%
UPCOM-Index	95.5 ▼	0.0%	2.2%	5.7%	562.8 ▼	-59.0%	-3.7%	4.7%	76.5 ▲	19.2%	57.5%	114.3%
VN30	1,384.4 ▼	-1.2%	2.4%	7.1%	10,319.3 ▼	-34.9%	16.8%	-1.0%	344.4 ▼	-41.1%	14.0%	11.3%
VNMID	1,855.7 ▼	-0.8%	2.2%	8.7%	7,916.6 ▬	0.4%	29.4%	12.8%	371.4 ▼	-5.3%	24.2%	13.3%
VNSML	1,402.9 ▬	0.0%	1.2%	7.9%	1,666.7 ▲	15.6%	-0.5%	12.4%	104.9 ▲	10.0%	-1.7%	4.3%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	519.1 ▼	-1.9%	6.0%	6.0%	5,819.3 ▼	-42.7%	-24.1%	15.6%	260.6 ▼	-48.1%	-28.2%	4.8%
Bất động sản	344.6 ▬	0.2%	-1.1%	9.5%	3,269.7 ▼	-21.5%	-14.8%	-6.2%	158.3 ▼	-1.6%	1.6%	10.1%
Dịch vụ tài chính	249.9 ▼	-0.6%	3.8%	3.9%	3,406.5 ▲	37.2%	37.2%	64.3%	209.2 ▲	52.0%	50.2%	76.6%
Công nghiệp	203.0 ▲	2.2%	2.2%	15.1%	1,041.3 ▲	4.9%	-0.3%	0.8%	30.2 ▼	-0.4%	1.4%	-4.2%
Tài nguyên cơ bản	437.0 ▼	-0.9%	2.2%	2.5%	982.8 ▬	0.1%	-16.8%	21.7%	55.1 ▲	7.3%	-7.1%	29.1%
Xây dựng - Vật Liệu	160.7 ▼	-0.1%	2.8%	7.9%	1,163.1 ▼	-20.9%	13.9%	47.3%	58.5 ▼	-27.5%	8.7%	47.9%
Thực phẩm	482.7 ▼	-0.7%	1.8%	6.2%	1,266.7 ▼	-13.3%	-24.0%	3.3%	35.8 ▼	-23.3%	-28.0%	-5.4%
Bán Lẻ	1,199.6 ▼	-1.0%	5.5%	13.3%	482.3 ▼	-39.0%	-42.6%	-18.4%	8.3 ▼	-37.2%	-40.7%	-16.2%
Công nghệ	545.9 ▼	-3.1%	9.0%	8.0%	1,048.8 ▼	-5.9%	-18.5%	14.0%	10.7 ▼	-2.4%	-20.8%	6.3%
Hóa chất	161.3 ▼	-1.3%	3.6%	11.3%	607.6 ▬	1.0%	-15.0%	16.0%	16.1 ▼	-9.6%	-19.3%	1.2%
Tiện ích	629.6 ▼	0.0%	0.7%	6.1%	322.3 ▲	10.1%	-6.7%	15.5%	18.0 ▲	13.0%	-2.3%	17.6%
Dầu khí	58.7 ▼	-0.6%	0.2%	9.7%	152.9 ▼	-25.0%	-26.7%	-7.2%	6.9 ▼	-30.5%	-28.7%	-16.5%
Dược phẩm	409.8 ▼	-0.4%	0.4%	7.6%	40.9 ▲	5.5%	-25.5%	-0.1%	2.6 ▲	12.1%	-4.2%	3.2%
Bảo hiểm	79.7 ▼	-2.2%	0.8%	9.4%	18.4 ▼	-59.1%	-43.6%	-49.9%	0.5 ▼	-54.7%	-40.5%	-49.4%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,301.4 ▼	-0.9%	2.7%	13.1x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,196 ▬	0.1%	-14.6%	13.9x	0.9x
JCI-Index	Indonesia	7,107 ▬	0.9%	0.4%	15.9x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,746 ▼	-0.2%	-6.7%	14.8x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,466 ▼	0.0%	-1.0%	11.1x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,367 ▼	-0.4%	0.5%	14.0x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,345 ▼	-0.5%	16.4%	11.9x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,754 ▼	0.0%	-5.4%	18.1x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,917 ▬	0.4%	0.6%	25.3x	5.1x
Dow Jones	Mỹ	42,323 ▬	0.6%	-0.5%	23.5x	5.6x
FTSE 100	Anh	8,692 ▬	0.7%	6.4%	12.9x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,446 ▬	0.6%	11.2%	16.2x	2.1x
DX/USD		101 ▼	-0.2%	-7.1%		
USD/VND		25,925 ▼	0.0%	1.7%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

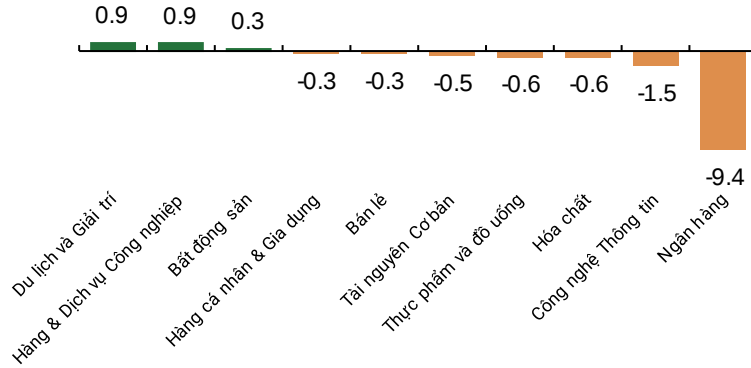
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.2%	-1.8%	-13.3%	-22.3%
Dầu WTI	▼	-2.3%	-1.2%	-13.9%	-22.1%
Khí gas	▼	-4.4%	2.8%	-8.1%	33.7%
Than cốc (*)	▼	-3.7%	-3.7%	-18.6%	-36.7%
Thép HRC (*)	▼	0.0%	0.7%	-4.3%	-12.4%
PVC (*)	▼	-1.5%	-3.5%	-6.0%	-16.5%
Phân Urea (*)	▬	0.3%	-0.9%	2.7%	25.2%
Cao su thiên nhiên	▼	-2.7%	4.5%	-12.6%	1.9%
Bông Cotton	▬	0.3%	-0.2%	-4.0%	-13.9%
Đường	▼	-2.1%	-1.0%	-8.2%	-3.5%
World Container Index	▲	7.6%	-1.4%	-41.3%	-36.4%
Baltic Dirty tanker Index	▼	-0.7%	-13.2%	6.6%	-16.1%
Vàng	▼	-0.2%	-5.1%	20.8%	33.4%
Bạc	▼	-0.3%	-1.9%	11.2%	8.6%

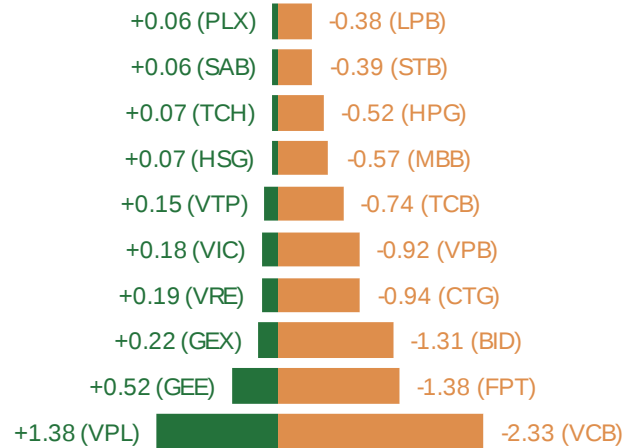
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

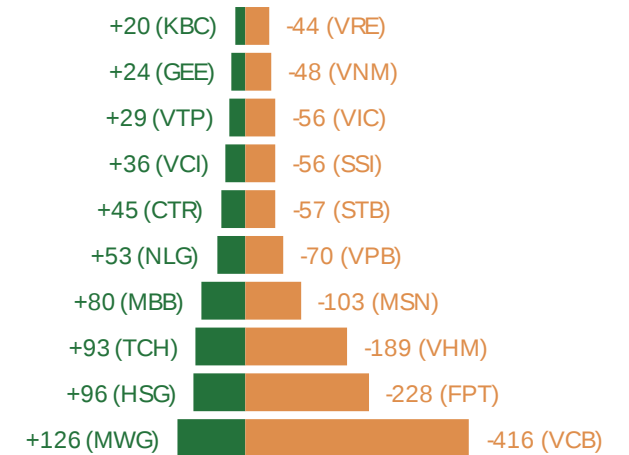


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

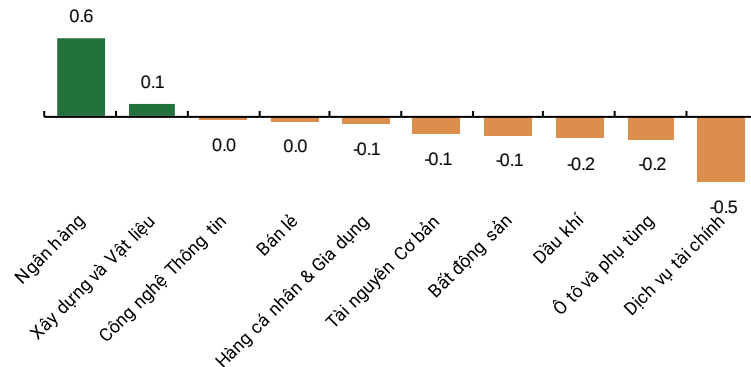


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

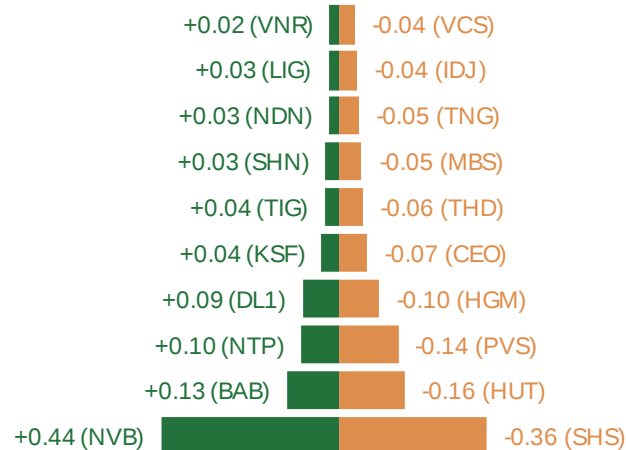
TOP CỔ PHIẾU NGĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



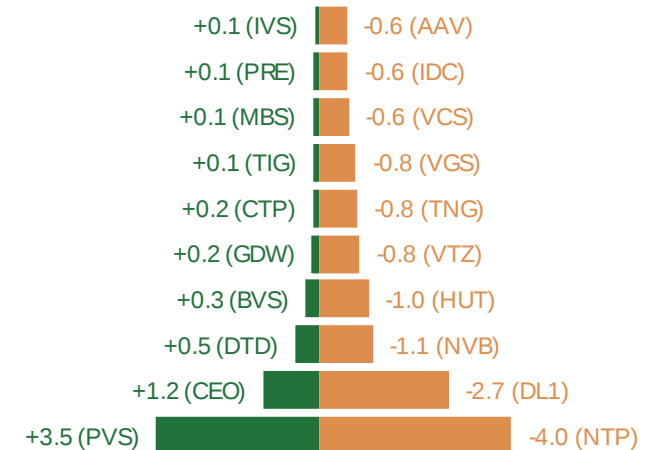
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



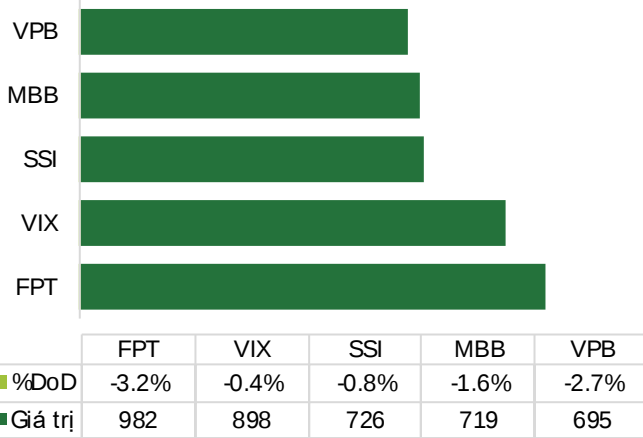
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



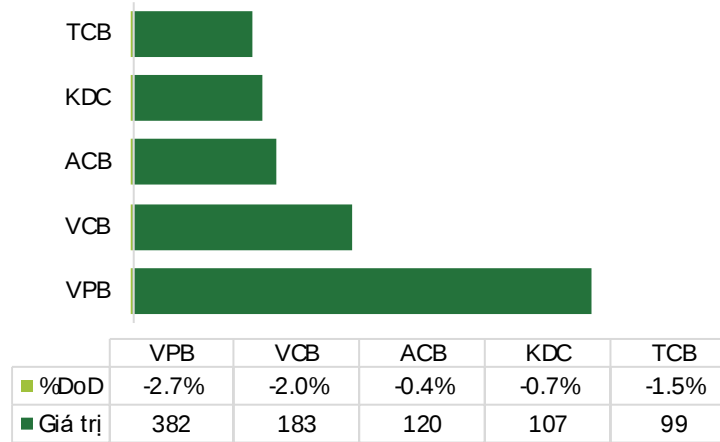
TOP CỔ PHIẾU NGĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

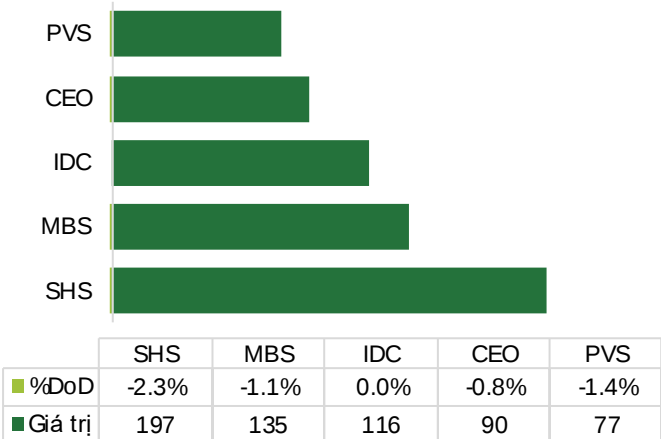


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN
THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

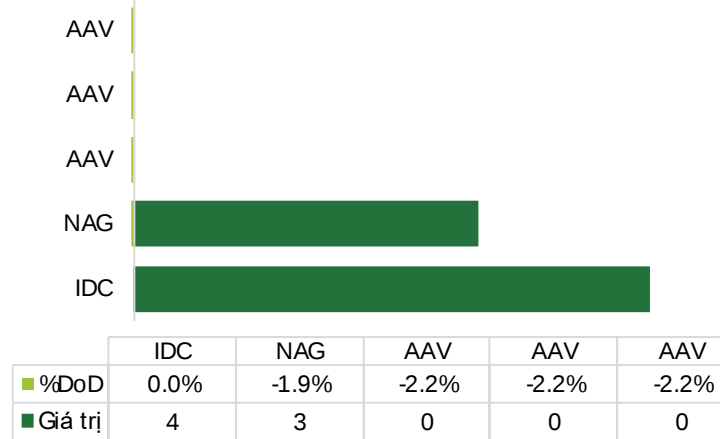
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



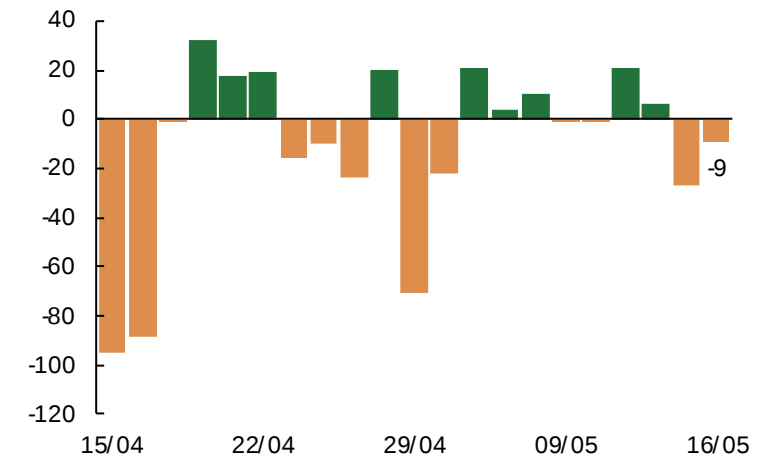
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến giảm phủ định nền rút chân phiên trước
- ✓ Hỗ trợ: 1250 - 1275.
- ✓ Kháng cự: 1310 – 1325.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại mốc 1300.

Kịch bản: Áp lực điều chỉnh khi tiếp cận vùng cản phù hợp kỳ vọng. Mẫu hình nến giảm phủ định đà phục hồi của nền rút chân phiên trước, và ½ nến tăng mạnh trước đó cho thấy động lượng tăng đã chững lại. **Vận động khả năng sẽ kiểm định mốc 1300 điểm để củng cố lại đà.** Hỗ trợ ngắn hạn nâng lên ngưỡng 1290 điểm, mức thoái lui thấp hơn ngưỡng này có thể khiến giá tìm về mức hỗ trợ thấp hơn.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến giảm phủ định đà phục hồi phiên trước
 - ✓ Hỗ trợ: 1325 - 1350.
 - ✓ Kháng cự: 1400.
 - ✓ Xu hướng: Kiểm định vùng kháng cự.
- ➔ Kháng cự quanh đỉnh cũ 1400 điểm đang cho thấy sức mạnh khó để phá vỡ được ngay. Chỉ số đã đi lên một giai đoạn dài nên động lượng cũng gần bão hòa, một nhịp điều chỉnh là cần thiết để tái tạo lại đà. Giao dịch khả năng hạ nhiệt ở các phiên tới.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	POW	BUY	Current price	12.9		P/E (x)	21.3	
			Action price	(19/5)	12.9		P/B (x)	0.9
Exchange	HOSE						EPS	606.1
			Target price	14.5	12.4%		ROE	4.4%
Sector	Utilities		Cut loss	12	-7.0%		Stock Rating	B
							Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Nâng dao động trên nền giá mới, đồ thị tuần cho thấy vận động củng cố trên MA200
 - Chỉ báo RSI giữ vận động đi lên trên mức 50 cùng với MACD cải thiện lên miền dương, đồng thuận hướng lên
 - MA20 cắt lên MA50 củng cố vị thế trung hạn
- ➔ Kỳ vọng tiếp tục xu hướng tăng vượt qua đỉnh gần nhất.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Nhu cầu tiêu thụ điện vẫn được duy trì đặc biệt từ động lực tăng trưởng kinh tế.
- ✓ Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 & 4 chính thức đi vào hoạt động trong năm 2025.
- ✓ POW đang mở rộng sang lĩnh vực trạm sạc xe điện, kỳ vọng sẽ tăng nguồn thu trong tương lai
- ✓ KQKD Q1 tích cực: PV Power ghi nhận doanh thu đạt 8.104 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt hơn 385 tỷ đồng, lần lượt tăng 26% và 38% so với cùng kỳ.

Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.
Các giai đoạn đại tu nhà máy. Sản lượng huy động thực tế thấp hơn kỳ vọng.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Mua	19/05/2025	12.90	12.90	0.0%	14.5	12.4%	12	-7.0%	Duy trì nền giá tốt

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	05/05/2025	62.50	53.80	16.2%	66	22.7%	59	9.7%	Nâng giá mục tiêu 66, chặn dưới 59
2	VCG	Nắm giữ	13/05/2025	21.85	21.65	0.9%	24.5	13.2%	20	-7.6%	
3	DPG	Nắm giữ	15/05/2025	54.90	50.80	8.1%	60	18.1%	47	-7%	
4	DBC	Mua	06/05/2025	28.50	28.1	1.4%	31	10.3%	26.5	-6%	
5	REE	Mua	07/05/2025	71.00	69.7	1.9%	77	10.5%	66	-5%	
6	PLC	Mua	08/05/2025	26.30	25.8	1.9%	30	16%	24	-7%	
7	MBB	Mua	12/05/2025	24.65	23.5	4.9%	26	10.6%	22.5	-4%	
8	TCH	Mua	14/05/2025	18.15	18	0.8%	20.5	14%	16.8	-7%	
9	VCI	Mua	16/05/2025	37.55	37.9	-0.9%	41.5	9.5%	36	-5%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 chịu áp lực điều chỉnh ngay đầu phiên và phe bán chiếm ưu thế trong giao dịch sau đó. Dù có nỗ lực phục hồi nhưng vận động đang cho thấy tạo đỉnh thấp hơn đi xuống.
- Chỉ báo RSI, MACD đã hạ nhiệt về mức thấp có thể thúc đẩy phản ứng hồi kỹ thuật. Tuy nhiên, ở khung đồ thị 1 giờ, giá đã đánh mất hỗ trợ quan trọng quanh vùng 1390 điểm cho thấy xu hướng nghiêng về điều chỉnh.
- Vị thế Short có thể tận dụng nhịp phục hồi chờ tham gia ở vùng cao hoặc khi vận động suy yếu và gãy mốc hỗ trợ bên dưới. Vị thế Long hạn chế hơn, khi nào phá vỡ biên trên 1396.

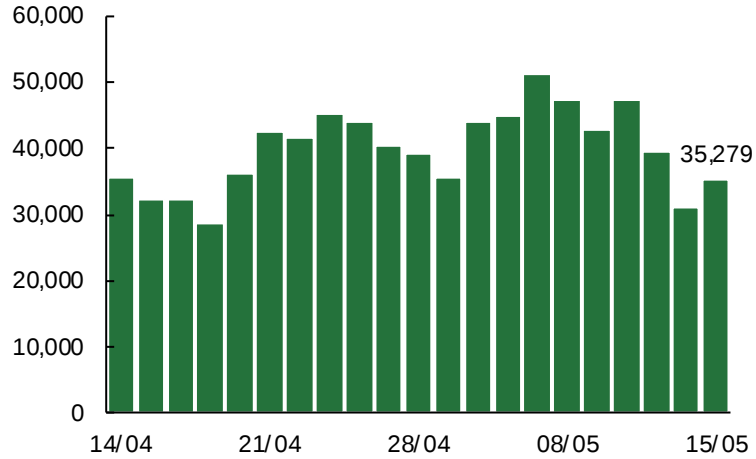
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1390	1382	1394	8 : 4
Short	<1380	1372	1385	8 : 5
Long	> 1396	1404	1392	8 : 4

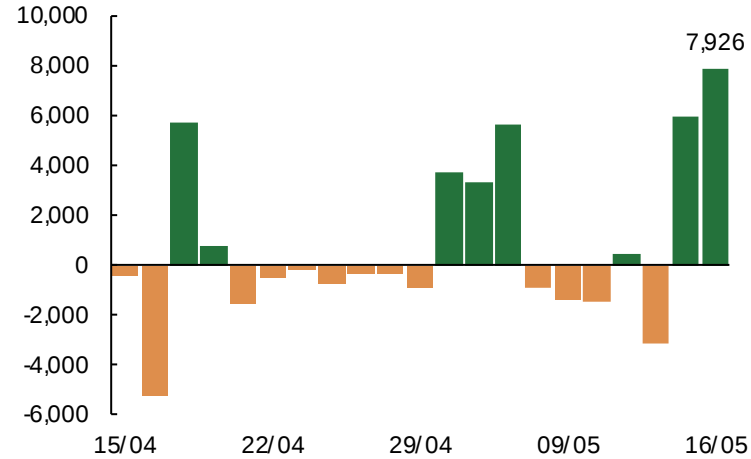
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,384.4	-17.0						
4111F7000	1,385.9	-15.6	2,446	0	1,386.5	-0.6	17/07/2025	62
VN30F2506	1,384.2	-11.7	195,891	35,279	1,385.6	-1.4	19/06/2025	34
VN30F2509	1,384.3	-10.4	93	599	1,388.5	-4.2	18/09/2025	125
VN30F2512	1,385.1	-8.3	86	313	1,391.5	-6.4	18/12/2025	216

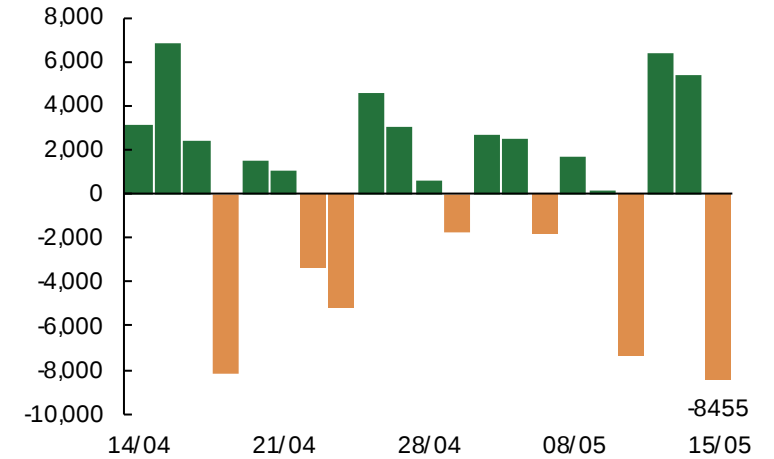
Khối lượng mở (Open interest)



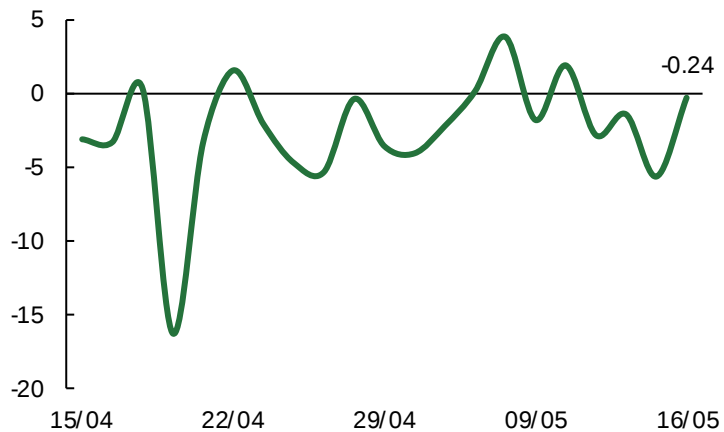
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



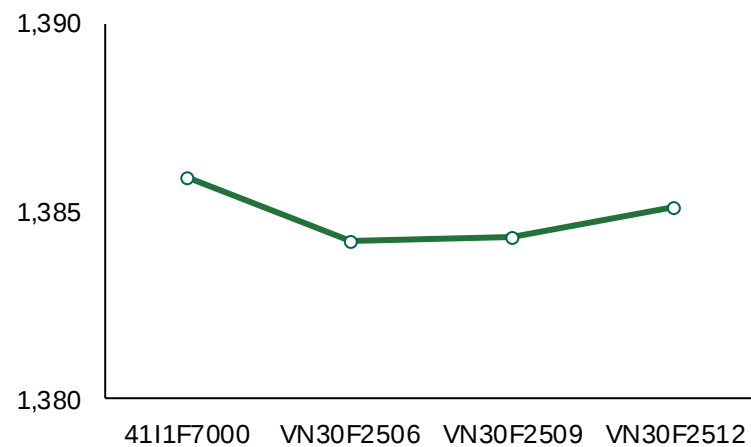
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



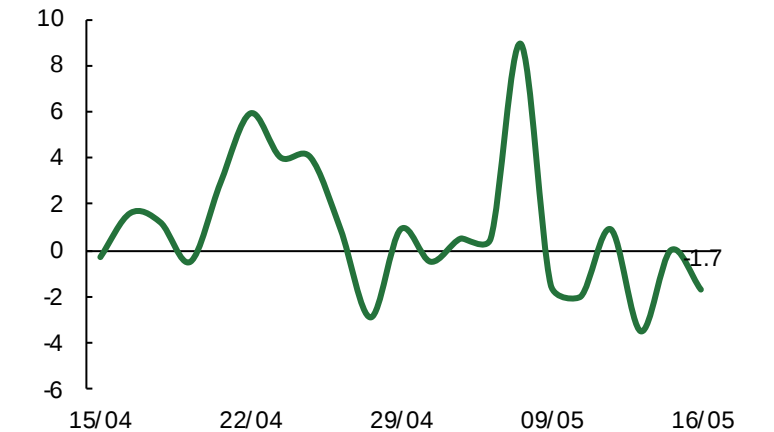
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	91,900	102,300	11.3%	Tăng tỷ trọng
MWG	63,800	66,700	4.5%	Nắm giữ
HHV	12,200	13,500	10.7%	Tăng tỷ trọng
TCM	30,600	48,200	57.5%	Mua
AST	60,000	64,300	7.2%	Nắm giữ
DGW	33,700	48,500	43.9%	Mua
DBD	50,400	68,000	34.9%	Mua
HAH	66,100	61,200	-7.4%	Giảm tỷ trọng
PNJ	81,000	111,700	37.9%	Mua
HPG	25,800	32,400	25.6%	Mua
DRI	11,772	15,100	28.3%	Mua
DPR	38,600	43,500	12.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	56,200	70,500	25.4%	Mua
STB	39,800	38,800	-2.5%	Giảm tỷ trọng
ACB	25,450	31,900	25.3%	Mua
MBB	24,650	31,100	26.2%	Mua
MSB	11,750	13,600	15.7%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,450	12,400	-7.8%	Giảm tỷ trọng
TCB	29,450	30,700	4.2%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,600	19,700	44.9%	Mua
VIB	18,300	22,900	25.1%	Mua
VPB	18,050	24,600	36.3%	Mua
CTG	39,000	42,500	9.0%	Nắm giữ
HDB	21,950	28,000	27.6%	Mua
VCB	57,500	69,900	21.6%	Mua
BID	36,600	41,300	12.8%	Tăng tỷ trọng
LPB	36,500	28,700	-21.4%	Bán
MSH	51,100	58,500	14.5%	Tăng tỷ trọng
IDC	42,000	72,000	71.4%	Mua
SZC	33,600	49,500	47.3%	Mua
BCM	61,000	80,000	31.1%	Mua
SIP	67,900	88,000	29.6%	Mua
IMP	48,400	41,800	-13.6%	Bán
VHC	52,800	83,900	58.9%	Mua
ANV	15,100	17,200	13.9%	Tăng tỷ trọng
FMC	34,300	50,300	46.6%	Mua
SAB	50,500	64,000	26.7%	Mua
VSC	21,500	18,200	-15.3%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Việt Nam đang triển khai nhiều biện pháp để đảm bảo thương mại công bằng với Mỹ: Hôm 14/05, Thứ trưởng Bộ Tài chính Cao Anh Tuấn và đoàn công tác của Bộ Tài chính đã có buổi làm việc với ông Robert Kaproth, Trợ lý Bộ trưởng phụ trách tài chính quốc tế Bộ Tài chính Mỹ cùng các cộng sự nhằm trao đổi các biện pháp tăng cường hợp tác kinh tế - tài chính song phương Việt Nam - Mỹ. Thứ trưởng khẳng định Việt Nam đang triển khai nhiều biện pháp giúp tăng cường kiểm tra, kiểm soát đảm bảo thương mại công bằng.

Dự kiến sẽ xây khu thương mại tự do Đồng Nai ở gần sân bay Long Thành: Hiện Đồng Nai đang tập trung nghiên cứu, xây dựng Đề án khu thương mại tự do với quan điểm gắn với sân bay Long Thành, cảng Phước An và một số khu công nghiệp. Dự kiến tổng diện tích xây dựng khu thương mại tự do tỉnh Đồng Nai là khoảng 8.000 hécta.

Tập đoàn Điện lực Malaysia đề xuất EVN hợp tác kết nối lưới điện khu vực: Làm việc với Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) tại Hà Nội gần đây, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Malaysia (TNB) đề xuất hợp tác xây dựng mạng lưới truyền tải điện kết nối các quốc gia, bao gồm cả tuyến truyền tải giữa Malaysia - Việt Nam qua đất liền và trên biển. EVN mong muốn sau buổi làm việc, hai bên sẽ tiếp tục tổ chức các phiên trao đổi kỹ thuật chuyên sâu để bàn thảo các nội dung hợp tác, tiến tới ký biên bản ghi nhớ hợp tác.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Ổng thép Hòa Phát không bị Mỹ áp thuế chống bán phá giá trong vụ điều tra lần tránh: Từ ngày 5/5/2025, Hòa Phát có thể xuất khẩu sản phẩm thép hộp (LWRPT) vào thị trường Hoa Kỳ và thực hiện quy trình tự chứng nhận xuất xứ mà không bị áp thuế chống bán phá giá. Đây là thông tin trong thông báo kết luận cuối cùng của Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) về việc rà soát hành chính đối với vụ điều tra chống lần tránh thuế bán phá giá, chống trợ cấp đối với thép hộp từ Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ.

SSB - SeABank ghi nhận lãi tăng mạnh Q1/2025: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á công bố BCTC hợp nhất Quý 1 ấn tượng với lợi nhuận trước thuế đạt 4.350 tỷ đồng, tăng gần 189% so với cùng kỳ năm 2024 và vượt 269% kế hoạch đặt ra cho quý này. Trong đó, tổng thu thuần đạt 5.820 tỷ đồng, tăng hơn 115%. Đáng chú ý, thu thuần ngoài lãi đạt 3.369 tỷ đồng, tăng mạnh 378%. SeABank cho biết, kết quả vượt trội này đến từ chiến lược mở rộng dịch vụ phi tín dụng, kiểm soát chi phí hiệu quả, tăng cường quản trị rủi ro và đẩy mạnh triển khai các dự án trọng điểm.

VSC - Viconship tiếp tục mua thêm cổ phiếu HAH: Trong hai ngày 13 và 14/5, Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistics Xanh đã mua vào tổng cộng 254.000 cổ phiếu HAH để nâng sở hữu từ 0,62%, lên 0,82% vốn điều lệ; và Viconship đã mua vào 1.001.000 cổ phiếu HAH để nâng sở hữu từ 9,31%, lên 10,08% vốn điều lệ. Như vậy, nhóm cổ đông liên quan tới Viconship đã nâng sở hữu lên tới 11,61% vốn điều lệ tại Vận tải và Xếp dỡ Hải An.

- 05/05 Việt Nam – Chỉ số PMI
Việt Nam – Hợp quốc hội
- 06/05 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 04/2025
Mỹ & Trung Quốc – Chỉ số PMI
- 08/05 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
- 10/05 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI, Xuất nhập khẩu tháng 04/2025
- 13/05 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4
- 14/05 Việt Nam – Công bố danh mục MSCI
- 15/05 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 4
EU – Dữ liệu vĩ mô tháng 04/2025
- 16/05 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 04/2025
- 30/05 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan MSCI cơ cấu danh mục
Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP, Chỉ số Core PCE

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801